

## **II. Cách làm ăn mới**

### **KỸ THUẬT TRỒNG GIỐNG BÍ NGÒI HÀN QUỐC**

Trong vài năm gần đây, nông dân một số tỉnh phía Bắc đã triển khai trồng giống bí ngòi Hàn Quốc tương đối rộng rãi. Giống được sử dụng phổ biến tên là: Bulam House sản xuất tại Hàn Quốc bởi Cty Hung nông thuộc tập đoàn Seminis, được nhập nội và phân phối bởi Cty Giống cây trồng Đất Việt.

Ở các tỉnh phía Bắc có thể trồng 2 vụ chính:

- Vụ xuân: Trồng vào tháng 2 - 3, thu hoạch tháng 4 - 5. Thời gian sinh trưởng trong vụ này thường 65 - 70 ngày.

- Vụ thu: Trồng vào tháng 8 - 9, thu hoạch tháng 10 - 11. Thời gian sinh trưởng trong vụ này thường 55 - 60 ngày.

Ngoài ra có thể trồng vụ xuân hè và thu đông nhưng năng suất bị giảm nếu gặp điều kiện thời tiết bất thuận.

#### **Kỹ thuật trồng:**

- Lên luống cao 20 - 25 cm, mặt luống rộng 60 - 70 cm, rãnh giữa 2 luống rộng 50 - 60 cm. Trồng cây hàng 1 giữa luống, cây cách cây trên hàng 1 mét (hàng cách hàng 1,5 m). Mật độ trung bình : 230 - 250 cây/sào Bắc bộ (360 m<sup>2</sup>).

- Bón lót: 500 kg phân chuồng hoai mục (hoặc 50 kg phân hữu cơ vi sinh) + 7 kg urê + 20 kg lân super + 5 kg KCl cho 1 sào Bắc bộ.

- Sau trồng 20 - 25 ngày bón thúc lần 1: 7 kg urê + 2 kg KCl (bón quanh gốc theo hình chiếu của tán lá ).

- Sau trồng 35 - 40 ngày bón thúc lần 2: 7 kg urê + 3 kg KCl (kết hợp dẫn nước vào rãnh).

- Sau khi trồng thường xuyên tưới nước giữ ẩm cho cây, trong giai đoạn cây con cứ cách 4 - 5 ngày tưới nước phân đạm urê pha loãng quanh gốc cây.

- Sau mỗi lần thu trái, nên bón bổ sung thêm dinh dưỡng cho cây (có thể bằng phân bón qua rễ hoặc qua lá).

- Thu hái: Thông thường trái dài 25 - 30 cm, đường kính 4 - 5 cm. Trọng lượng 350 - 400 g. Không nên để trái to quá sẽ bị già, ăn không ngon.

Mỗi cây cho thu hoạch trung bình 12 - 15 trái.

*Nguồn: Báo Nông nghiệp Việt Nam, ngày 26/4/2005.*

\*\*\*\*\*

### **NGHIÊN CỨU TRỒNG LÁT HOA DƯỚI TÁN KEO DÂY**

Lát hoa (*Chukrasia tabularis*), một loài cây gỗ lớn có giá trị kinh tế cao, phân bố tự nhiên ở một số nước vùng Đông Nam Á (như Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Thái Lan, Mi-an-ma, Ấn Độ, Xri Lan-ca, Ma-lai-xi-a...) và vùng Quyn-xlen (Ô-xtrây-li-a). Gỗ lát hoa chất lượng tốt, có vân ánh vàng, đẹp, thường được dùng làm đồ mộc cao cấp.

Ở nước ta (theo nghiên cứu của Lê Đình Khả, năm 2003) chỉ có một loài lát hoa duy nhất là *C. tabularis*, bị khai thác kiệt quệ và hiện đã có tên

trong Sách Đỏ, cần được bảo tồn. Cách đây 35 năm, cây lát hoa, với nguồn giống lấy tại chỗ đã được trồng ở vùng núi Mộc Châu (Sơn La), Lang Chánh (Thanh Hóa), Quỳnh Hợp (Nghệ An). Đến năm 1999, Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng (Viện khoa học Lâm nghiệp) thực hiện một đề tài thuần hóa lát hoa, hợp tác nghiên cứu với các nhà khoa học Ô-xtrây-li-a và các nước khác trong vùng, đã tập hợp được bộ giống 28 lô hạt của 28 xuất xứ (thuộc 9 nước trong khu vực).

Đưa trồng khảo nghiệm ở Việt Nam và Thái Lan cho thấy, khi trồng tập trung trên đất trồng và đồi trọc lát hoa bị loài sâu đục nõn (*Hypsipyla*) phá hại rất nặng nề. Chẳng hạn (theo tài liệu nghiên cứu Lê Đình Khả, Hà Huy Thịnh, Phan Thanh Hương, Mai Trung Kiên), lát hoa trồng tại Ba Vì (Hà Tây), tỷ lệ cây (ở giai đoạn hai tuổi) có giống xuất xứ ở Thanh Hóa bị sâu 77,3%; giống xuất xứ tại Hải Nam, Trung Quốc bị sâu 87,3%; giống xuất xứ tại Ma-lai-xi-a bị sâu tới 95,7%... Điều tra tỷ lệ cây bị sâu đục nõn ở các điều kiện lập địa khác nhau cho thấy: Lát hoa (một năm tuổi) trồng trên đồi trọc (ở Ba Vì), nơi có độ cao 50 mét (so với mặt biển) bị sâu phá hại nhiều nhất (47% - 88%); còn tại Tú Sơn (Hòa Bình) và Ya Jun (Gia Lai) trồng ở độ cao 100-400 mét, đất còn tính chất rừng thì ít bị sâu (chỉ 2% - 59% và 1% - 20%).

Thực tế đó, chứng tỏ không thể trồng lát hoa lấy gỗ theo phương thức trồng tập trung trên đất trồng đồi núi trọc (đặc biệt là vùng đồi thấp) mà không có cây che bóng. Vì thế, đã có một số lát hoa (kể trên) được thử nghiệm trồng xen đồng thời với Keo lá tràm tại khu vực Đá Chông (Hà Tây), nhằm hạn chế sự phá hại của sâu đục nõn. Với biện pháp lâm sinh

này, tỷ lệ cây bị sâu có giảm (với trồng tập trung thuần loài) nhưng vẫn còn cao, khoảng 70 - 85%..

Tình hình ấy, buộc các cán bộ khoa học (thuộc Viện Lâm nghiệp) phải nghiên cứu để tìm biện pháp lâm sinh mới, và biện pháp đó là trồng lát hoa dưới tán cây keo dây...

Cây keo dây (*Acacia difficilis*), thuộc họ đậu, có chiều cao 8 - 12 mét, phân bố tự nhiên ở những lập địa khô hạn tại Ô-xtrây-li-a. Đưa vào trồng ở nước ta, dễ thích ứng với các điều kiện lập địa khác nhau, từ các vùng cát khô hạn ở miền Trung đến các vùng đồi trọc nghèo dinh dưỡng ở các tỉnh phía Bắc.

Thí nghiệm trồng lát hoa dưới tán keo dây đã được thực hiện tại Cẩm Quỳnh (Hà Tây), trên đất lateritic phát triển trên sa thạch nghèo dinh dưỡng. Khi keo dây 3 tuổi (cây cao 7 - 8 m, khoảng cách trồng 4 m x 1 m), đưa các xuất xứ lát hoa (với cây con cao 0,5 mét) trồng (khoảng cách 3 m x 5 m) xen giữa các hàng keo. Sau khi trồng lát hoa 7 tháng, nhóm nghiên cứu tiến hành chặt tỉa bớt keo dây và xử lý các biện pháp lâm sinh theo 5 công thức như sau:

1- không bón phân; không mở tán (độ che phủ 37,3%); không đào rãnh. Các công thức tiếp theo đều có bón phân, và:

2 - Mở tán (độ che phủ 32,2%); đào rãnh (sâu 30 cm cắt rễ keo dây).

3 - Mở tán; không đào rãnh.

4 - Không mở tán; đào rãnh.

## 5 - Không mở tán, không đào rãnh.

Kết quả: trong năm đầu tiên, toàn bộ lát hoa (cả hai loài *C. tabularis* và *C. velutina*) trồng dưới tán keo dây tại cả 5 công thức kể trên không hề có một cây nào bị sâu đục nõn phá hại. Sau hai năm rưỡi, lát hoa tại công thức 1 vẫn không bị sâu hại. Bốn công thức còn lại chỉ bị sâu hại ở tỷ lệ rất thấp, khoảng 0,63% đến 2,22% (nơi không đào rãnh) và 0,85% đến 4,33% (nơi có đào rãnh và mở tán). Riêng tại công thức 4 (đào rãnh, bón phân, không mở tán) lát hoa sinh trưởng tốt nhất, và tỷ lệ cây bị sâu hại cũng chỉ ở mức thấp, từ 4,68% đến 7,5%.

Theo đánh giá của các chuyên gia về trồng rừng, cho đến nay, đây là biện pháp lâm sinh có hiệu quả nhất, có thể áp dụng để trồng thêm những rừng gỗ lát hoa mới ở nhiều địa phương.

**Tác giả: Thiều Tam Nhân**

*Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân, ngày 8/4/2006*

\*\*\*\*\*

## **Hỏi và đáp: CÂY TRỒNG**

**Hỏi:** Tôi muốn lập vườn sầu riêng nhưng không biết nên trồng giống nào cho tốt và sợ bệnh xì mũ, sượng trái. Xin giới thiệu cho tôi giống tốt nhất và cách trồng. Bón phân Đầu Trâu chuyên dùng cho cây ăn trái có làm sượng trái không?

**Trả lời:**

Sầu riêng là cây thụ phấn chéo, vì vậy trong vườn trồng cây nên trồng vài ba giống thì khi ra hoa, kết trái mới có hiệu quả hơn. Bạn có thể trồng giống RI. 6,

com vàng, hạt lép, giống này Viện cây ăn quả Miền Nam đang theo dõi và đánh giá rất tốt, giống Monthon, giống Sữa hạt lép Bến Tre. Ba giống này có thể trồng xen kẽ nhau. Tuy nhiên tỉ lệ cây của mỗi giống có thể khác nhau. Nếu bạn quyết định trồng 3 giống trong một vườn, lấy giống RI. 6 hoặc giống sầu riêng Chín Hóa làm chủ lực thì tỷ lệ số cây giống RI. 6 chiếm khoảng 50 – 60% còn lại bạn trồng 2 giống khác. Mật độ chỉ nên trồng 70 – 100 cây/ha. Bạn có thể mua giống cây tại một vườn nào đó có sẵn, hoặc hỏi mua tại Viện cây ăn quả Miền Nam, Long Định, Tiền Giang. Bạn cũng có thể tự chọn cây tốt rồi chiết cành để trồng. Không trồng sầu riêng bằng hạt. Để sau này phần của các giống có thể trao đổi cho nhau, bạn có thể trồng các giống xen kẽ theo hàng.

Phân bón đóng vai trò quan trọng đến năng suất và phẩm chất của sầu riêng. Từ lúc mới trồng cho đến lúc cây ra trái, năm nào cũng bón phân hữu cơ (phân chuồng, phân rác ủ kỹ, phân hữu cơ vi sinh...) khoảng 5 – 10 kg/hố vào lúc trồng hoặc vào lúc sau khi thu trái. Còn phân hóa học bạn có thể bón phân trộn NPK loại 20-20-15, 16-16-8-S, hoặc phân Đầu Trâu chuyên dùng cho các cây ăn trái AT 1, AT 2, AT 3... theo chỉ dẫn trên bao bì. Nếu đất của bạn có phản ứng chua hoặc chua nhiều thì nên bón vôi hoặc phân lân nung chảy (lân Văn Điển, Ninh Bình) 1 – 2 kg/hố. Bạn cũng có thể dùng phân lân hữu cơ Đầu Trâu để bón vừa thay cho phân chuồng và phân lân nung chảy.

Bón phân nhãn hiệu Đầu Trâu không làm cho sầu riêng bị sượng, thí nghiệm trên nhiều vườn bà con nông